

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2026/HS-PT
Ngày: 11-02-2026.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Kiều Kim Xuân;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tuấn Anh;
Ông Trần Hữu Tính.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Minh Trí - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 05 và 11 tháng 02 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 315/2025/TLPT- HS ngày 03 tháng 11 năm 2025; đối với bị cáo Đặng Hoài T, do có kháng cáo của các bị cáo Đặng Hoài T, đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thanh H là Nguyễn Hoài L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2025/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 7-Đồng Tháp.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đặng Hoài T, sinh năm 1991, tại Đồng Tháp;

Nơi cư trú: Số C, TĐC B, Ấp B, xã H, tỉnh Đồng Tháp;

(Địa chỉ trước sáp nhập: Số C, TĐC K, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.)

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không có; Quốc tịch Việt Nam; Con ông: Đặng Văn Đ, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thúy H1, sinh năm 1970; Có 01 em gái, sinh 1996; Có vợ: Nguyễn Thị Thanh T1, sinh 1997; Con: Chưa có.

Tiền án: Chưa có; Tiền sự: Chưa có;

Bị cáo tại ngoại.

- Người bị hại: Nguyễn Thanh H, sinh năm 1966 (chết).

- Đại diện hợp pháp của bị hại, có kháng cáo: Anh Nguyễn Hoài L, sinh năm 1999 (con của bị hại).

Địa chỉ: ấp T, xã P, Đồng Tháp.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trương Thế T2- Luật sư Văn phòng Luật sư Trương Thế T2 - thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đ.

Địa chỉ: Số A, Ấp A, xã H, tỉnh Đồng Tháp.

(Bị cáo, đại diện bị hại, Luật sư có mặt tại phiên tòa.)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 09/5/2025, Đặng Hoài T (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô biển số 66LA-192.09 chở chị Nguyễn Thị Thanh T1 ngồi phía sau chạy trên đường tuyến dân cư Khóm B, hướng từ Tỉnh lộ ĐT852, thị trấn L, huyện L (nay là xã H) đi khu vực chợ L1. Khi đến ngã tư giao nhau thuộc Ấp B, xã H, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái hướng đi, va chạm vào xe mô tô biển số 66L1-440.24 do ông Nguyễn Thanh H điều khiển chạy từ hướng Tòa án nhân dân khu vực 7 – Đồng Tháp ra tỉnh lộ ĐT851. Hậu quả, ông H tử vong sau khi đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đ2.

Qua công tác khám nghiệm hiện trường thể hiện:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra tại ngã tư giao nhau, mỗi hướng đi là đường hai chiều, có vạch tim đường màu vàng đứt quãng, mỗi chiều đi có 01 làn đường, hướng tỉnh lộ ĐT852, xã H đi khu vực chợ L1 mặt đường rộng 07m; hướng Tòa án nhân dân khu vực 7 – Đồng Tháp đi tỉnh lộ ĐT851 mặt đường rộng 09m được trải nhựa bằng phẳng.

Nơi xảy ra tai nạn là đường ngã tư giao nhau, tầm nhìn bị che khuất, không có biển báo hiệu đường bộ, có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường.

T1 vùng va chạm nằm bên phần đường bên trái hướng đi xe mô tô biển số 66LA-192.09 do T điều khiển, cách tim đường 1,70m.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tạm giữ:

- 01 xe mô tô biển số 66LA-192.09; 01 xe mô tô biển số 66L1-440.24. Hiện tại, cơ quan điều tra đã trao trả 02 xe này cho Đặng Hoài T và đại diện hợp pháp của ông H là Nguyễn Hoài L xong.

- 01 đoạn video có ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông được lưu trữ trong 01 đĩa DVD. Qua giám định đoạn video không có cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh.

Tại Kết luận giám định tử thi số 523/KLGĐTT- KTHS ngày 16/5/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: “Nguyễn Thanh H bị chấn thương nặng vùng đầu làm nứt vỡ phức tạp xương sọ gây dập và xuất huyết não là nguyên nhân tử vong.”

Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Đặng Hoài T đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại: chi phí điều trị, mai táng phí và tổn thất tinh thần tổng số tiền 85.000.000 đồng. Anh

Nguyễn Hoài L là đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận tiền xong, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 63/CT-VKSKV7 ngày 16/9/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Đồng Tháp đã truy tố bị cáo **Đặng Hoài T** về tội “**Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ**” theo Điều a Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2025/HS-ST ngày 27-9-2025 của Tòa án nhân dân khu vực 7- Đồng Tháp đã tuyên xử:

“Căn cứ vào: điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Hoài T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Hoài T mức án 09 tháng tù (Chín tháng tù). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Về xử lý vật chứng:

Tiếp tục quản lý lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD lưu trữ đoạn video ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông ngày 09/5/2025.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án năm 2016:

Bị cáo Đặng Hoài T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm."

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên quyền kháng cáo.

Ngày 27/9/2025 bị cáo Đặng Hoàng T3 kháng cáo xin hưởng án treo, đại diện bị hại là anh Nguyễn Hoài L kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo, đại diện bị hại giữ nguyên kháng cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo phân tích các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và trình bày do bị hại cũng có kháng cáo tha thiết xin cho bị cáo hưởng án treo. Về trách nhiệm dân sự bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại xong, đại diện bị hại cũng không yêu cầu gì thêm. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 51, Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao “Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo”; Nghị quyết 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30/9/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao “Hướng dẫn áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 và Điều 52 của Bộ luật hình sự” cho bị cáo hưởng án treo để có điều kiện lao động, làm việc, trả nợ do khắc phục hậu quả.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm:

Xét thấy, bị cáo T3 phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bản thân bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy Tòa án cấp sơ thẩm đã có áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử bị cáo mức án dưới khung hình phạt của điều luật quy định. Tuy nhiên, bị cáo, người bị hại tiếp tục kháng cáo xin cho bị cáo hưởng án treo, về trách nhiệm dân sự bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho đại diện bị hại xong, bị hại không yêu cầu gì thêm. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo và bị hại, áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự, điểm b Khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đại diện bị hại cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo, đại diện bị hại trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Xét kháng cáo của bị cáo Đặng Hoài T, đại diện bị hại, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình theo cáo trạng truy tố và bản án sơ thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử đúng tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, không oan, sai.

[2.2] Qua khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, thể hiện: “... hướng tỉnh lộ ĐT 852, xã H đi khu vực chợ L1 mặt đường rộng 07m; T1 vùng va chạm nằm bên phần đường bên trái hướng đi xe mô tô biển số 66LA-192.09 do T điều khiển, cách tim đường 1,70m.” Từ đó cho thấy, nguyên nhân bị cáo gây ra tai nạn là do bị cáo không chú ý quan sát, điều khiển xe lưu thông không đúng phần đường quy định nên va chạm vào xe mô tô do ông Nguyễn Thanh H đang điều khiển chạy từ hướng Tòa án nhân dân khu vực 7 – Đồng Tháp ra tỉnh lộ ĐT 851. Như vậy, lỗi thuộc về bị cáo.

[2.3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của ông H, gây đau thương cho gia đình của nạn nhân, ảnh hưởng đến kinh tế gia đình của bị cáo vì phải khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông tại địa phương. Bị cáo tuy phạm tội với lỗi vô ý, nhưng thể hiện sự cầu thả, xem thường pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Nếu như bị cáo biết tuân thủ pháp luật về giao thông, chú ý quan sát, đi đúng phần đường quy định thì đã không có hậu quả đáng tiếc xảy ra, vì xe mô tô lưu thông trên đường cũng là nguồn nguy hiểm cao độ.

[2.4] Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các

trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

- a) Làm chết người;
- b) ...”

[3] Cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại xong, đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo, nên đã áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật hình sự xử bị cáo mức án 09 tháng tù, dưới khung hình phạt của điều luật quy định là đã có xem xét toàn diện các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo. Mức án Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo xin hưởng án treo, xét kháng cáo của đại diện gia đình bị hại xin cho bị cáo hưởng án treo, tuy nhiên không có tình tiết giảm nhẹ nào mới chứng minh cho kháng cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đại diện bị hại.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là chưa phù hợp với nhận định trên nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[6] Xét bào chữa của Luật sư là chưa có căn cứ, lý do đã phân tích trên nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo, đại diện bị hại phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Hoài T, đại diện bị hại là anh Nguyễn Hoài L.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2025/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 7- Đồng Tháp.

Căn cứ vào: Điểm a Khoản 1 Điều 260, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Hoài T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Hoài T mức án 09 tháng tù (*Chín tháng tù*). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.
- Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

- Về xử lý vật chứng:

Tiếp tục quản lý lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD lưu trữ đoạn video ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông ngày 09/5/2025.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Đ1 a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Đặng Hoài T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a, Điểm đ Khoản 2, Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Đặng Hoài T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Đại diện bị hại là anh Nguyễn Hoài L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ 1);
- Viện Kiểm sát nhân dân Tỉnh;
- Tòa án nhân dân KV 7;
- Viện Kiểm sát nhân dân KV 7;
- Cơ quan CSĐT Công an Tỉnh;
- Cơ quan THA HS Công an Tỉnh;
- Phòng Thi hành án DS KV 7;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- Phòng Giám đốc, KT, TT & THA
Tòa án Tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án và VT, TK Xuân.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Kiều Kim Xuân